

TRANG TRÍ HOA VĂN CHỮ VẠN TẠI LĂNG KHẢI ĐỊNH - HUẾ



Trang trí hoa văn chữ Vạn ở lăng Khải Định - Huế là một ví dụ cụ thể, bên cạnh các yếu tố thẩm mỹ, nó còn thể hiện một đời sống tâm hồn giàu chất mỹ cảm nguyên sơ mà phong phú, hòa quyện với đời sống tâm linh mang màu sắc Phật giáo sâu sắc.

Thích nữ Thuần Trí

Học viên Cao học - ngành Lịch sử tại Học viện Phật giáo Việt Nam tại Huế

Dẫn nhập

Triều Nguyễn là triều đại cuối cùng của chế độ phong kiến Việt Nam, do vậy văn hóa – mỹ thuật thời Nguyễn còn giữ lại được nhiều giá trị tạo hình mật thiết, gắn liền với đời sống văn hóa – tâm linh của người dân Huế. Trong đó có những kiểu thức, đề tài trang trí có ý nghĩa lớn lao đối với việc nuôi dưỡng những giá trị tu thân của con người. Những giá trị đó được vun đắp, tỏa sáng trong tâm thức của người Việt và vẫn còn được lưu giữ cho đến nay.

Bên cạnh giá trị về mặt nghệ thuật, **kiến trúc** cung đình triều Nguyễn còn mang nhiều thành tố của văn hoá và tôn giáo Việt Nam, đặc biệt là Phật giáo - Khi Kinh đô Huế triều Nguyễn từng là thủ đô của Phật giáo một thời.

Trong các công trình kiến trúc, lăng tẩm Huế triều Nguyễn, mỹ thuật đã phát triển khá toàn diện, phản ánh nhiều lĩnh vực nghệ thuật, văn hóa, kinh tế, chính trị, xã hội, tôn giáo trong suốt chiều dài dựng nước và giữ nước. Do đó, lịch sử tư tưởng và nghệ thuật Phật giáo cũng đã được nói qua ngôn ngữ nghệ thuật từ xưa tới nay.

Trong đó lăng Khải Định - được đánh giá như một viện bảo tàng, với ngoại cảnh thiên nhiên bao la hùng vĩ, là một tác phẩm mỹ thuật tổng hoà của nhiều dòng văn hoá, một điểm giao thoa giữa mỹ thuật kim cổ đông tây và mang nhiều dấu ấn Phật giáo.

Dấu ấn đó được thể hiện thông qua nhiều chi tiết và hoa văn trang trí, đặc biệt là hoa văn chữ “Vạn”, qua đó ý nghĩa trong lời Phật dạy sẽ được tìm thấy trên các ngôn ngữ của hiện vật.



Lăng Khải Định tại thị xã Hương Thủy, Thừa Thiên Huế - Ảnh: St

1. Giới thiệu sơ lược lăng Khải Định - Huế

Vua Khải Định (8 tháng 10 năm 1885 – 6 tháng 11 năm 1925), tên khai sinh Nguyễn Phúc Bửu Đảo, là vị hoàng đế thứ 12 của triều đại nhà Nguyễn trong lịch sử Việt Nam, ở ngôi từ 1916 đến 1925. Ông được truy tôn miếu hiệu là Hoàng Tông.

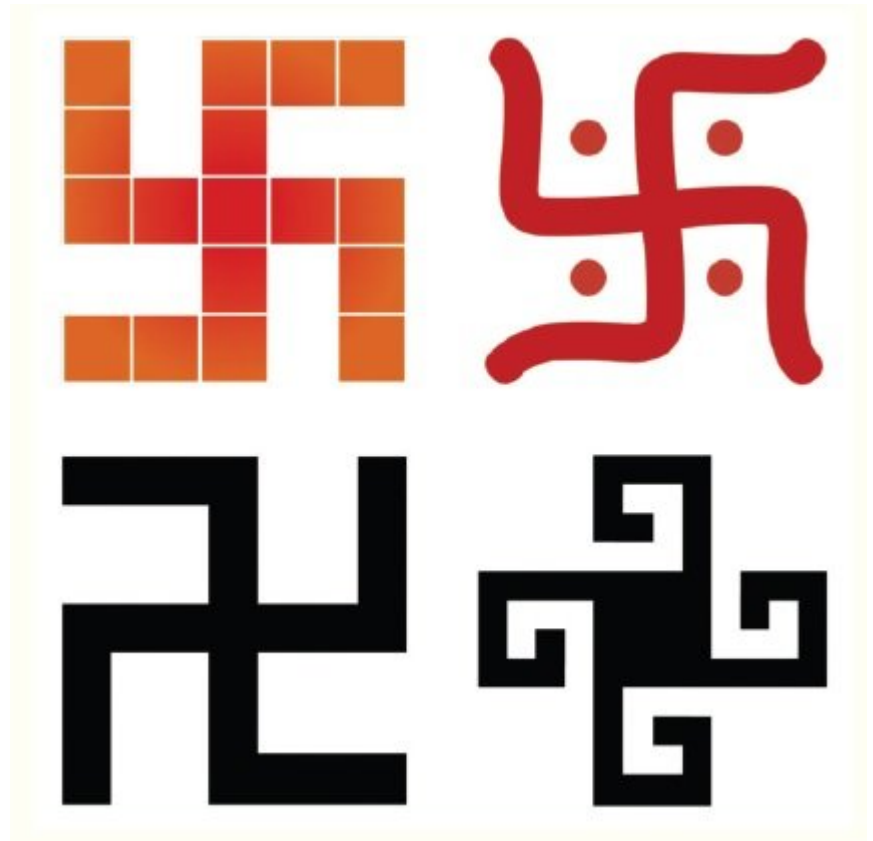
Năm 1920 vua Khải Định cho tiến hành xây dựng lăng Khải Định kéo dài đến năm 1931 mới xong (khi ấy vua Khải Định đã băng hà). Năm 1920, sau khi các thầy đại đi coi đất và chọn địa điểm xong, “triều đình phải huy động nhiều tù nhân và binh lính ở Huế lên làm việc khổ sai tại đó: mở đường, phá núi, làm toại đạo, tạo ra mặt bằng xây dựng ở triền phía tây của một ngọn núi thuộc vùng Châu Chữ”(1).

Lăng Khải Định được xây dựng nên bởi các thợ thủ công có tay nghề cao, chi phí cao, đạt được thành tựu trong công trình **kiến trúc** và nghệ thuật trang trí khiến lăng trở nên độc đáo, mang nhiều giá trị về nghệ thuật.

Lăng Khải Định trở nên thú vị hơn với các bức tranh “hoạ long vân” trên trần và nghệ thuật đắp nổi cảnh vật lên tường, được vẽ bởi nghệ nhân Phan Văn Tánh; bên cạnh đó là các bức

phù điêu ghép bằng sành sứ và thủy tinh, đặc biệt chiếc Bửu tán với những đường lượn mềm mại, thanh thoát được đặt trên pho tượng đồng Khải Định được đúc tại Pháp năm 1922.

Lăng Khải Định được đánh giá là đỉnh cao của **kiến trúc** lăng tẩm thời Nguyễn, là sự kết hợp tinh tế của kiến trúc, văn hoá Đông và Tây, được thiết kế công phu, tinh xảo, lộng lẫy, phản ánh được sự khéo léo của các nghệ nhân và các thợ thủ công khắp các miền hội tụ.



2. Hoa văn chữ vạn

Chữ Vạn hoặc swastika 卐 /sauwastika 卐 là một dạng hình học đồng thời là một biểu tượng tôn giáo cổ xưa trong các nền văn hóa của Á-Âu. Tên chữ Vạn (swastika) xuất phát từ tiếng Phạn có nghĩa là “có lợi cho hạnh phúc” hoặc “tốt lành”.

Chữ Vạn là một biểu tượng được tìm thấy rộng rãi trong lịch sử loài người ở nhiều dân tộc. Nó được sử dụng như một biểu tượng của thần linh và tâm linh trong các tôn giáo Ấn Độ. Trong thế giới phương Tây, nó là biểu tượng của điềm lành và may mắn. Trong Ấn Độ giáo, là biểu tượng thịnh vượng và may mắn, tượng trưng cho ban đêm hoặc khía cạnh Mật tông của Kali. Trong Jaina giáo, chữ Vạn là biểu tượng cho Suparshvanatha - vị thầy tâm linh và vị cứu tinh. Trong một số tôn giáo Ấn - Âu lớn, chữ Vạn tượng trưng cho những tia sét, đại diện cho thần sấm sét và vua của các vị thần...

Đặc biệt chữ Vạn có rất nhiều ý nghĩa tốt đẹp trong Phật giáo như: chữ Vạn đại diện cho tướng tốt thứ 16 nằm trước ngực của Phật (theo quan điểm của Phật Giáo Đại Thừa), biểu thị công

đức trang nghiêm. Trong kinh Đại Bát Nhã quyển 381 nói rằng: chân tay và trước ngực của Phật đều có "Cát tướng hỷ toàn" để biểu thị công đức của Phật, tức là chữ Vạn. Ngài Cưu Ma La Thập và Huyền Trang dịch chữ Vạn là chữ Đức, ngài Bồ Đề Lưu Chi thì dịch là chữ Vạn, biểu thị ý nghĩa công đức tràn đầy. Thời Võ Tắc Thiên, cho rằng chữ này có ý nghĩa là nơi nhóm họp của muôn điều tốt lành.

Hoa văn chữ Vạn là sự kết hợp hài hoà, thống nhất, đồng điệu giữa các dạng hình học chữ Vạn với nhau cùng các nét vẽ khác, được cách điệu, biến tấu để đẹp hơn nhằm trang trí lên các hiện vật, đình, đền, đài và các công trình **kiến trúc** khác. Ở Việt Nam chúng ta, hoa văn chữ Vạn được sử dụng rất nhiều trong trang trí và ngày càng phổ biến hơn. Đặc biệt hoa văn chữ Vạn xuất hiện rất nhiều trong mỹ thuật cung đình thời Nguyễn - Huế, mang nhiều ý nghĩa cao đẹp đại diện cho thời kỳ hưng thịnh mang vai trò như một quốc giáo của đạo Phật vào thời gian này.

Trong đó đặc biệt phải kể đến hoa văn chữ Vạn được trang trí tại lăng Khải Định - Huế với mật độ dày đặc bao phủ gần như toàn bộ bức tường điện Khải Thành là tiêu biểu cho thấy "Huế còn cho ta thấy được khuynh hướng tôn giáo và thần bí"(2) như tác giả Hồ Vĩnh có nhận xét trong quyển sách Dấu tích văn hoá thời Nguyễn. Sự trang trí hoa văn chữ Vạn ở đây đã vượt qua các giá trị về mặt thẩm mỹ để hướng đến các giá trị tâm linh sâu sắc.

3. Trang trí hoa văn chữ Vạn tại lăng Khải Định - Huế

Khi vừa bước vào khuôn viên lăng Khải Định đến sân chầu chúng ta có thể thấy rất nhiều hoa văn trang trí trên các bia đá, tượng rồng bậc cấp, trụ biểu... mang một nét rêu phong và cổ kính.

Tuy các hoa văn không được lộng lẫy, có màu sắc và rõ nét như bên trong điện Khải Thành nhưng các hoa văn ở đây đã được tạo hình tỉ mỉ, rõ ràng và chỉ có một màu xi - măng. Hoa văn chữ Vạn xuất hiện ngay trên bia đá như một sự chế ngự, hỗ trợ, linh thiêng giữa đất trời mà chúng ta có thể thấy. Hoa văn ở đây chỉ bao gồm một chữ Vạn duy nhất trang trí ở chính giữa trên mái che tầng hai của bi đình.

Đến Điện Khải Thành mới có sự xuất hiện dày đặc của hoa văn chữ "vạn" như bao trùm cả bức tường của điện và hai bên tả, hữu trục phòng. Hoa văn chữ Vạn ở đây được tạo hình vuông vức, không cách điệu, nối liền nhau một cách liên tục theo kiểu vecto, được xếp nghiêng một góc khoảng 45 độ để tạo thẩm mỹ. Việc trang trí hoa văn chữ Vạn ở bên ngoài bức tường điện Khải Thành không chỉ tạo nên sự hài hoà, đẹp mắt, mang tính nghệ thuật mà theo Phật giáo cũng như nhiều tôn giáo, tín ngưỡng khác nhau, đó là hình tượng của phúc lộc, thịnh vượng và những điều tốt đẹp nhất.

Việc trang trí hoa văn chữ Vạn ở đây cho thấy một sự chắc chắn, ấm cúng và bảo vệ. Thêm nữa, bất kỳ tôn giáo nào trong cuộc giao lưu và tiếp biến văn hóa truyền thống vào nước ta đều có sự đổi khác để hòa hợp với tín ngưỡng truyền thống của dân tộc bản địa. Do đó, hoa văn chữ Vạn đã xuất hiện không bị giới hạn số lượng ở toàn bộ bức tường điện cùng hai bên

Trực phòng.

Hoa văn chữ Vạn còn được bắt gặp trên các vòm cửa cung Thiên Định. Bên cạnh các cột rồng được trang trí hết sức tỉ mỉ bằng nghệ thuật ghép mảnh sành sứ độc đáo, rực rỡ màu sắc. Mái vòm cửa cửa được trang trí hoa văn chữ Vạn bằng các mảnh ghép màu xanh dương vuông vức, theo cùng một mô típ xen kẽ với hoa văn chữ Thọ hình tròn tạo thành ý nghĩa “Vạn Thọ”.

Ở trên ba mái vòm nổi các trụ rồng sau lưng tượng vua Khải Định ngồi cũng được trang trí hoa văn chữ Vạn một cách tương tự xen kẽ với hoa văn chữ Thọ. “Vạn Thọ” dịch theo nghĩa Hán chỉ cho sự trường tồn, bất diệt, nó tượng trưng cho sự khát khao một cuộc sống giàu sang, sung túc; ngoài ra cũng mang ý nghĩa về cuộc sống trường thọ, sức khỏe dồi dào hay biểu trưng cho tinh thần lạc quan, tích cực trong cuộc sống.

Mật độ hoa văn chữ Vạn càng dày hơn khi trang trí trên các bức tường hai bên án thờ sau lưng tượng vua Khải Định ngồi. Hoa văn chữ Vạn ở đây được trang trí theo hình thức được thấy trên các vòm cửa nhưng mật độ cao hơn, trong khi mật độ chữ Thọ giảm và kích thước tăng lên.

Không chỉ trên các bức tường của điện được trang trí hoa văn chữ Vạn mà ngay trong án thờ hoa văn chữ Vạn cũng xuất hiện rất nhiều.

Đặc biệt phải nói đến bức tranh “Long Ngư hỷ thủy” trang trí hết sức sinh động trên án thờ. Rồng có mắt to, mũi sư tử, hai sừng nhọn, có bờm, tai râu dài, có 5 móng, thân uốn khúc, miệng há rộng đang ngậm ngọc hay ngậm chữ Vạn. Đôi chỗ có cảnh đôi rồng đang châu mặt trời, rồng đang phun nước đùa vui với cá. Có lẽ, án thờ là nơi trang trí hình ảnh rồng đẹp nhất và có khá nhiều họa tiết chữ Vạn mang ý nghĩa tốt lành và là biểu tượng của nhà Phật.

Trên mặt án thờ có 4 cặp rồng trang trí ở góc án cho thấy cảm giác lông lẩy, hơi sặc sỡ, đẹp đến tận chi tiết, quả là xứng đáng với vị thế của một vị vua triều Nguyễn. Những nghệ nhân tạo ra án thờ có hình tượng rồng và chữ Vạn với hàm ý cầu mong cho vua Khải Định có cuộc sống tốt lành mãi mãi trong thế giới nhà Phật sau khi băng hà.

Hoa văn chữ Vạn tượng trưng cho chân lý nhưng tùy vào chỗ đứng nhìn mà thấy chân lý có lúc theo kiểu này có lúc theo kiểu kia. Khi chúng ta hợp lại tất cả nhận thức và kiểu dáng thì sự mô tả chân lý sẽ được hiểu theo một cách toàn vẹn đủ mọi mặt, việc trang trí hoa văn chữ Vạn ở lăng Khải Định đã thể hiện được sự hài hòa và cân bằng âm dương trong vũ trụ, trời đất, phù hợp với quy luật phong thủy và mang ý nghĩa tôn giáo sâu sắc.



Hoa văn chữ Vạn trong lăng Khải Định - Ảnh: Minh Minh

4. Đặc điểm và giá trị của trang trí hoa văn chữ Vạn tại lăng Khải Định - Huế

Với sự đa dạng về tín ngưỡng, văn hoá, nghệ thuật tạo hình hoa văn dân tộc Việt Nam cũng qua đó mà trở nên phong phú, nhiều kỹ thuật và hình thức thể hiện.

Chính sự đa dạng đó đã biến các lăng tẩm thời Nguyễn nói chung và lăng Khải Định nói riêng cùng nghệ thuật tạo hình hoa văn trên đó không chỉ là nơi thờ cúng mà còn mang tính thẩm mỹ độc đáo, đi sâu vào đời sống tâm linh của cộng đồng.

Tuy vậy, mỗi công trình kiến trúc đều thể hiện nét cá tính, cái riêng, cái độc đáo của mình làm cho nó không bị nhòa lẫn trong các công trình kiến trúc khác. Qua đó làm nổi bật nét tinh hoa văn hóa, quan điểm thẩm mỹ của từng công trình, đặc biệt là lăng tẩm Huế. Ở Lăng Khải Định cũng vậy, việc trang trí hoa văn nói chung và hoa văn chữ Vạn nói riêng cũng có một số đặc điểm đáng chú ý.

Về mô típ, các hoa văn chữ Vạn được kết nối gần như theo một kiểu, ít có sự biến điệu. Các hoa văn được kết cấu một cách linh hoạt, lồng ghép với các hoa văn khác như hoa văn chữ Thọ trên nền trang trí nhưng không làm phá vỡ bố cục chung.

Về mặt bố cục, các hoa văn được xếp thành dải và nằm chéo, cùng xoay về một hướng và kết nối với nhau, đôi khi kết nối bởi một đoạn thẳng.

Về mặt vị trí, Hoa văn chữ Vạn được trang trí ở vị trí cao nhất trên bia đá và chủ yếu trên các bức tường bao quanh điện Khải Thành, có một số hoa văn dưới chân cột rồng cũng được trang trí tương tự. Đặc biệt hoa văn chữ Vạn cũng được trang trí dày đặc trong án thờ và trang trí cùng hình ảnh rồng trong án thờ với nhiều ý nghĩa khác nhau.

Về màu sắc, hoa văn chữ Vạn phía bên ngoài điện Khải Thành và trên tường của điện chỉ được làm đơn giản có màu xi - măng. Bên trong điện hoa văn được trang trí có một màu duy nhất là màu xanh dương.

Việc trang trí hoa văn được thấy chủ yếu ở cung Thiên Định, trong đó hoa văn chữ Vạn chiếm khá nhiều, mật độ dày đặc, nằm ở các vị trí có sự ra vào như một vòng cung bảo vệ.

Việc sử dụng hoa văn chữ Vạn trang trí án thờ càng cho thấy sự linh thiêng và nhiều ý nghĩa sâu xa khác.

Trang trí hoa văn chữ Vạn tại lăng Khải Định - Huế là sản phẩm vật chất của lao động, đồng thời cũng là sản phẩm văn hóa, là biểu hiện sinh động của kỹ thuật thủ công gắn liền với khả năng thẩm mỹ.

KẾT LUẬN

Trải qua bao đời, nghệ thuật trang trí các công trình kiến trúc tâm linh và đình làng ở nước ta được thể hiện rất phong phú, sinh động. Hình tượng các con vật, hoa lá cỏ cây, tứ linh, bát vật được cách điệu thành các đồ án trang trí tại các lăng tẩm vừa thích hợp với bố cục trang trí của không gian kiến trúc truyền thống, có tính thẩm mỹ cao, vừa mang sự linh thiêng trong tín ngưỡng văn hóa dân gian, đậm nét bản sắc văn hóa Việt ngàn năm văn hiến.

Trang trí hoa văn chữ Vạn ở lăng Khải Định - Huế là một ví dụ cụ thể, bên cạnh các yếu tố thẩm mỹ, nó còn thể hiện một đời sống tâm hồn giàu chất mỹ cảm nguyên sơ mà phong phú, hòa quyện với đời sống tâm linh mang màu sắc Phật giáo sâu sắc. Nó đã vượt qua giá trị sử dụng thông thường để đạt đến trình độ khá cao của thẩm mỹ vì mang nhiều ý nghĩa to lớn.

Qua đó việc trang trí hoa văn chữ Vạn tại lăng Khải Định - Huế còn làm nổi bật nét tinh hoa văn hóa, quan điểm thẩm mỹ của triều Nguyễn, biến những công trình kiến trúc cùng nghệ thuật tạo hình hoa văn trên đó không chỉ là mỹ thuật đơn thuần mà còn thể hiện đời sống tâm linh của con người đương thời.

Thích nữ Thuần Trí

Học viên Cao học - ngành Lịch sử tại Học viện Phật giáo Việt Nam tại Huế

*Tạp chí Nghiên cứu Phật học **Số tháng 7/2023***

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Võ Hương An, Vua Khải Định: Hình ảnh và sự kiện (1916 - 1925), Nxb Văn hoá - Văn nghệ, Tp. Hồ Chí Minh.
2. Phan Thuận An (2000), Kiến trúc cổ đô Huế, Nxb Thuận Hoá, Huế.
3. Hội khoa học lịch sử tỉnh Thừa Thiên Huế, Đỗ Bang chủ biên (2021), Di sản đặc thù của Việt Nam - Kinh đô Huế, Nxb Hà Nội, Hà Nội.
4. Trần Lâm Biền (2002), Văn hoá - Nghệ thuật chùa Việt, vài nét cơ bản, Nxb Đại học quốc gia, Hà Nội.
5. Nguyễn Đắc Xuân (1998), Chín đời chúa mười ba đời vua Nguyễn, Nxb Thuận Hoá, Huế.
6. Hồ Vĩnh (1998), Dấu tích văn hoá thời Nguyễn, Nxb Thuận Hoá, Huế.
7. Thích Điền Tâm (2011), Phật học vấn đáp 100 câu hỏi về tượng Phật, Nxb Hồng Đức, Hà Nội.

CHÚ THÍCH:

- (1) Phan Thuận An (2000), Kiến trúc cổ đô Huế, Nxb Thuận Hoá, Huế, tr.134
- (2) Hồ Vĩnh (1998), Dấu tích văn hoá thời Nguyễn, Nxb Thuận Hoá, Huế, tr.86.